

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 19 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÊ THỊ DUYÊN

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông ĐỖ THÀNH NGỌC

2/ Bà ĐỖ THỊ MỸ HẠNH

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà PHẠM THỊ HỒNG NHUNG -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông
ĐẶNG QUỐC SĨ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/HSST-QĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2019/HSST-QĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ QUAN N (Được)**, sinh ngày 01/01/1993 tại tỉnh T.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 179, ấp Đ, xã HT, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: tiếp thị bán hàng; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Lam Đình, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1972; vợ Nguyễn Lê H, sinh năm 1990 và 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày theo Bản án số: 76/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh **Võ Thanh H**, sinh năm 1985 (chết)

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Ông **Võ Minh Châu**, sinh năm 1966 (là cha của H, vắng mặt)

2/ Bà **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1967 (là mẹ của H, vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số nhà 5, Đường số 73 - Nguyễn Chí Thanh, Tổ 35, ấp Long T, xã Long Thành TR, huyện H, tỉnh T.

* *Người đại diện hợp pháp của bà T (Văn bản ủy quyền ngày 16/01/2019): Ông Võ Minh Châu.*

3/ Chị **Phạm Thị K**, sinh năm 1984 (là vợ của H, vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Long T, xã Long Thành TR, huyện H, tỉnh T.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Lê H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Số nhà 179, ấp Đ, xã HT, huyện H, tỉnh T (có mặt).

* *Người làm chứng:*

1/ Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp Long T, xã Long Thành B, huyện H, tỉnh T (vắng mặt).

2/ Anh **Lê Minh T**, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 91 đường Trịnh Phong Đáng, ấp Long T, xã Long Thành B, huyện H, tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/9/2018, Lê Quan N đã uống rượu, bia có nồng độ cồn trong máu vượt mức cho phép, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave S110 biển số 70G1-258.81 do vợ của Nhân là Nguyễn Lê H đứng tên trong giấy đăng ký chủ quyền, lưu thông trên đường Phạm Văn Đáng theo hướng từ TR T thương mại Long Hoa về ngã ba cây xăng Tài Hưng, đến đoạn thuộc ấp Long T, xã Long Thành B, huyện H, tỉnh T, do tránh vũng nước nên N đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi làm phần bánh trước bên trái xe của N va chạm với phuộc trước và bloc máy bên trái xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 70G1-536.93 do anh Võ Thanh H, sinh năm 1985, ngụ ấp Long T, xã Long Thành TR, huyện H, tỉnh T lưu thông theo hướng ngược lại. Tai nạn xảy ra làm anh H té xuống đường bị thương được người nhà đưa đi Bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu, đến ngày 29/9/2018 thì chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1267/KL-KTHS ngày 11/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Võ Thanh H chết do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định số: 1313/KL-KTHS ngày 12/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Mẫu máu thu của Võ Thanh H có nồng độ cồn trong máu là 7,09 miligam/100 mililit máu.

Tại phiếu xét nghiệm số: 1800141917 ngày 28/9/2018 của Bệnh viện đa khoa tư nhân Cao Văn Chí kết luận: Lê Quan N có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 64 miligam/100 mililit máu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô biển số 70G1-536.93 của Võ Thanh H;
- 01 xe mô tô biển số 70G1-258.81 do chị Nguyễn Lê H đứng tên trong giấy đăng ký;

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại xe cho chị Nguyễn Lê H và gia đình người bị hại.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình nạn nhân Võ Thanh H đã nhận số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) do gia đình bị cáo bồi thường; ông Châu, bà T, chị Thảo không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSND-HT ngày 17 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Lê Quan N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh T trong phần tranh luận đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lê Quan N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, đồng T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quan N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Quan N mức án từ 02 năm đến 03 năm tù, tổng hợp hình phạt với bản án bị cáo đang chấp hành.

- Vật chứng vụ án đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Châu, bà T, chị Thảo không có yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết.

*** *Lời nói sau cùng*:** Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/9/2018, sau khi đã uống rượu, bia có nồng độ cồn trong máu vượt mức cho phép, Lê Quan N điều khiển xe mô tô loại Wave biển số 70G1-258.81 lưu thông trên đường Phan Văn Đáng theo hướng từ TR T thương mại Long Hoa về ngã ba cây xăng Tài Hưng, đến đoạn thuộc ấp Long T, xã Long Thành B, huyện H, tỉnh T, do tránh vũng nước nên Nhân đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái hướng đi làm phần bánh trước bên trái xe của Nhân va chạm với phuộc trước và bloc máy bên trái xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 70G1-536.93 do anh Võ Thanh H điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại làm anh H té xuống đường chết do chấn thương sọ não.

[3] Bị cáo Nhân là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đã vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Quan N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo ý thức được xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông không được uống rượu, bia, nhưng bị cáo sau khi đã uống rượu, bia với nồng độ cồn trong máu là 64mg/100ml máu vẫn tham gia giao thông, không đi đúng phần đường, không đảm bảo an toàn là không tuân thủ các quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ để xảy ra tai nạn giao thông gây H quả nghiêm trọng làm chết người. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Quan N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết định khung là “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng T xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, làm mất trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một T gian để giáo dục ý thức pháp luật để sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo sẽ trở thành công dân tốt, biết tuân thủ pháp luật.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại để khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng

xin bãi nại cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại **điểm b, s** khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. **Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.**

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Gia đình người bị hại đã nhận lại xe mô tô biển số 70G1-536.93 và tiền do gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại 50.000.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

- Ghi nhận chị Nguyễn Lê H đã nhận lại xe mô tô biển số 70G1-258.81.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quan N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các **điểm b, s** khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Quan N 02 (hai) năm tù; bị cáo Nhân còn phải chấp hành Bản án số: 76/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp hình phạt hai bản án bị cáo Lê Quan N phải chấp hành là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, T gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **11/10/2018**.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình người bị hại đã nhận số tiền 50.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Quan N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. T hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo và **người tham gia tố tụng có mặt tại** phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh T để xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Trại giam Cây Cày;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu trữ VP-(D).